

## BỘ Y TẾ

**THÔNG TƯ số 24-BYT/TT ngày 1-10-1973 về việc hướng dẫn bổ sung việc thực hiện quy chế thuốc độc đối với thuốc độc bảng A gây nghiện.**

Đề tăng cường quản lý thuốc độc, đặc biệt là thuốc độc bảng A gây nghiện, Bộ bổ sung và hướng dẫn thêm một số điểm sau đây.

**1. Về trang bị thuốc độc bảng A gây nghiện cho các cơ sở y tế.**

a) Các tủ thuốc trực và cấp cứu của các bệnh viện chỉ được trang bị số lượng ống tiêm Mocfin clohidrat 0,01g hoặc loại thuốc có tác dụng tương tự đủ cho hai ca trực (số lượng cụ thể do bệnh viện trưởng căn cứ vào nhu cầu thực tế mà quy định). Trong mỗi ca trực nếu có dùng thì phải thanh toán và làm phiếu lĩnh đề bổ sung ngay.

b) Các trạm y tế xã và các tổ chức y tế của các cơ quan xí nghiệp, công, nông, lâm trường... tương đương, chỉ được trang bị tối đa là 5 ống (năm ống) Mocfin clohidrat 0,01g hoặc các loại tương tự; đặc biệt đối với cơ sở y tế nào mà điều kiện xin duyệt và mua thuốc quá xa thì có thể đề nghị Sở, Ty y tế cho phép trang bị nhiều hơn nhưng không quá 10 ống (mười ống).

**2. Về bảo quản thuốc độc bảng A gây nghiện.**

a) Tủ thuốc trực và cấp cứu do trưởng khoa, phòng lâm sàng chịu trách nhiệm kiểm tra, quản lý. Tủ thuốc này chỉ mở khóa khi cần lấy thuốc điều trị cho bệnh nhân, lấy xong phải khóa ngay, chìa khóa do y tế trực giữ.

b) Kho thuốc có khối lượng thuốc độc bảng A gây nghiện lớn thì phải:

— Giữ bí mật số liệu xuất, nhập trong phạm vi những cán bộ có trách nhiệm quản lý;

— Kho phải thật chắc chắn và phải có tổ chức bảo vệ canh gác ngoài giờ làm việc.

**3. Về kê đơn và quản lý đơn in sẵn:**

a) Đơn dùng đề chỉ định cho dùng thuốc độc bảng A điều trị ngoại trú phải in Tipô đúng như mẫu quy định trong quy chế, có gốc lưu, có đánh số thứ tự, có tiêu đề tên bệnh viện phát hành đơn, phải đóng dấu của bệnh viện ghi rõ họ tên, học vị của người kê đơn (Nếu có điều kiện

thì khắc dấu học vị, họ tên người kê đơn đề đóng dấu trên đơn thì càng tốt).

b) Cấm đóng dấu khống chỉ trên đơn thuốc.

c) Tập đơn in, phải được quản lý chặt chẽ như quản lý hồ sơ thuốc độc. Phòng y vụ của bệnh viện quản lý các tập đơn in. Khi cấp phát tập đơn mới phải thu lại gốc của tập đơn cũ để kiểm tra và lưu ít nhất 3 năm. Người nhận tập đơn phải đếm từng trang và ký nhận với phòng y vụ. Mỗi y bác sĩ cần kê đơn cho dùng thuốc độc bảng A có thể được cấp 1 tập đơn để sử dụng hoặc nhiều y bác sĩ dùng chung 1 tập đơn; nếu dùng chung thì mỗi khi thay phiên khám bệnh phải bàn giao tập đơn này giữa 2 y bác sĩ 2 bên ký nhận với nhau vào sau tờ gốc đơn cuối cùng của phiên trực trước (thí dụ: bác sĩ A đã dùng hết 5 đơn, từ đơn số 1 đến đơn số 5 bác sĩ B dùng từ đơn số 6, hai bên ký vào mặt sau gốc đơn số 5). Nếu mỗi y bác sĩ khám bệnh quản lý 1 tập đơn riêng thì phòng y vụ phải ghi ký hiệu vào mỗi tờ đơn để giúp cho việc theo dõi, xác minh trách nhiệm khi có đơn thuốc độc lưu hành trái phép.

d) Chỉ có phòng khám của các viện có giường bệnh, bệnh viện trung ương, bệnh viện đa khoa tỉnh mới được phép kê đơn cho dùng Mocfin tiêm hoặc các loại thuốc tương tự đối với bệnh nhân ngoại trú. Đặc biệt đối với bệnh nhân ung thư nặng, bệnh nhân lao phổi đang thời kỳ tiến triển (đe dọa xuất huyết), sau khi đã có hồ sơ bệnh án của bệnh viện chuyên khoa cần chỉ định dùng Mocfin ngoại trú quá liều tối đa và quá giới hạn 7 ngày, thì phải do bệnh viện trưởng (kể cả bệnh viện huyện) quyết định sau khi đã kiểm tra (hội chẩn) đầy đủ hồ sơ bệnh án của bệnh nhân do 1 bệnh viện chuyên khoa ung thư hoặc lao cấp.

Phòng khám chuyên khoa và y bác sĩ chuyên khoa nào chỉ được phép chỉ định dùng Mocfin tiêm và các loại tương tự cho bệnh nhân thuộc chuyên khoa đó.

Nghiêm cấm các trường hợp chỉ định cho dùng Mocfin tiêm hoặc loại thuốc tương tự mà không nhằm mục đích chữa bệnh như: kê đơn Mocfin cho người nghiện.

e) Đơn kê thuốc gây nghiện của bệnh viện nào thì mua thuốc tại quầy hàng dược phẩm gần bệnh viện đó, trường hợp quầy dược phẩm này

hết thuốc tài quỹ này phải giới thiệu đơn đó với 1 quỹ hàng dược phẩm khác; đối với các thành phố có số phòng khám bệnh nhiều thì Sở, Ty y tế phải có văn bản quy định nơi mua thuốc gây nghiện của mỗi phòng khám với mỗi quỹ hàng dược phẩm gần nhất.

Các bệnh viện phải giới thiệu chữ ký của y bác sĩ phòng khám với quỹ hàng dược phẩm có trách nhiệm bán thuốc cho phòng khám.

Đơn thuốc do cửa hàng-dược phẩm lưu sau khi bán thuốc phải đóng thành từng tập của mỗi tháng có đánh số và gửi lên phòng y tế huyện thị; những đơn thuốc của các bệnh viện do phòng y tế quản lý về mặt chuyên môn nghiệp vụ và gửi lên Sở, Ty y tế; những đơn thuốc của các bệnh viện do Sở, Ty y tế quản lý và của các bệnh viện khác (tỉnh khác, huyện khác và các tổ chức quân y), phòng y tế và Sở, Ty y tế nhận tập đơn này phải ký nhận với cửa hàng, số lượng đơn, số lượng thuốc đã bán theo các đơn đó đề cửa hàng lưu. Sau đó phòng y tế và Sở, Ty y tế phải kiểm tra kịp thời các đơn có hợp pháp không? nếu có nghi ngờ thì phải thăm tra xác minh chu đáo; thường xuyên thông báo sai sót của người kê đơn đề rút kinh nghiệm. Kiểm tra xong, Phòng y tế và Sở, Ty y tế phải lưu tập đơn này theo đúng chế độ đã quy định trong quy chế.

#### 4. Quy định về trường hợp pha chế theo đơn có thuốc ngủ Bacbituric.

Trong quy chế thuốc độc đã quy định: thành phẩm dạng tiêm và uống có chứa thuốc ngủ Bacbituric đều không giảm độc, 1 lần kê đơn không được cho số lượng đủ dùng quá 3 ngày. Nay bổ sung thêm: *Đối với trường hợp pha chế theo đơn, chất thuốc ngủ chỉ là chất hỗ trợ và hàm lượng từ 0,01 đến 0,03g (đối với người lớn) thì được giao cho bệnh nhân mỗi lần 1 số lượng thành phẩm đủ dùng cho nhiều ngày nhưng tổng số lượng thuốc ngủ có trong thành phẩm đưa cho người bệnh không quá liều tối đa 1 lần.*

#### 5. Quy định cơ quan duyệt dự trữ thuốc độc cho các cơ quan trực thuộc Bộ Y tế.

Do có sự thay đổi về tổ chức ở trung ương, Bộ ủy nhiệm cho:

— Vụ dược chính duyệt dự trữ mua thuốc độc cho các viện, trường, bệnh viện, điều dưỡng trực thuộc Bộ;

— Tổng công ty dược duyệt dự trữ mua thuốc độc cho các công ty cấp I và các xí nghiệp trung ương (Thuốc độc bảng A gây nghiện xuất, nhập khẩu vẫn do Vụ dược chính cấp giấy cho phép).

Hà nội, ngày 1 tháng 10 năm 1973

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thư trưởng

Dược sĩ VŨ CÔNG THUYẾT

### ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 05-TLSX/VGNN ngày 1-3-1973 về giá bán sơn hóa học.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ vào nghị định số 106 — CP ngày 24-6-1964 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban vật giá Nhà nước.*

### QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay quy định giá bán một kilôgam sơn hóa học đựng trong thùng sắt tây do nhà máy sơn tổng hợp thuộc Tổng cục Hóa chất sản xuất như sau:

| Số thứ tự | Tên hàng   | Giá bán buôn công nghiệp             | Giá bán buôn vật tư                  |
|-----------|--|--------------------------------------|--------------------------------------|
| 1         | <b>Sơn alkyde</b><br>a) Màu trắng, ghi, hòa bình, kem, cầm thạch<br>b) Màu xanh lá cây<br>c) Màu cỏ úa (moltoba)<br>d) Màu đỏ<br>e) Màu vàng | 5đ80<br>6đ30<br>6đ40<br>6đ90<br>6đ50 | 6đ10<br>6đ65<br>6đ80<br>7đ30<br>6đ85 |
| 2         | <b>Sơn cách điện</b>   | 5đ30                                 | 5đ60                                 |
| 3         | <b>Sơn chống gỉ sắt</b>  | 4đ45                                 | 4đ70                                 |
| 4         | <b>Sơn chống gỉ chì</b>  | 7đ50                                 | 8đ00                                 |